

Số: 30/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1073/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Anh Trịnh Tiến C, sinh năm 1982;

Chị Bùi Thị Hà G, sinh năm 1985;

Cùng HKKT: Số 15 ngách 24/83 phố KĐ, phường GB, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;

Cùng nơi cư trú: Xóm TT, đội 13, VQ, xã VQ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Tiến C và chị Bùi Thị Hà G kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HT, thị xã TQ, tỉnh TQ ngày 11/12/2005 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc, anh chị đã sống ly thân. Nay anh C, chị G xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên anh C, chị G cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Trịnh Tiến C và chị Bùi Thị Hà G xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 02 con chung Trịnh Ngọc D, sinh ngày 21/09/2007 và Trịnh Hoàng M, sinh ngày 16/03/2010. Ly hôn anh Trịnh Tiến C và chị Bùi Thị Hà G thỏa thuận giao cả 02 con chung chung là cháu Trịnh Ngọc D và cháu Trịnh Hoàng M cho anh Trịnh Tiến C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị thỏa thuận chị Bùi Thị Hà G đóng góp 5.000.000 đồng/02 cháu/tháng cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Anh Trịnh Tiến C và chị Bùi Thị Hà G thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ: Anh Trịnh Tiến C và chị Bùi Thị Hà G xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh Trịnh Tiến C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh, chị được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/01/2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Trịnh Tiến C và chị Bùi Thị Hà G .

- Về con chung: Anh Trịnh Tiến C và chị Bùi Thị Hà G xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 02 con chung Trịnh Ngọc D, sinh ngày 21/09/2007 và Trịnh Hoàng M, sinh ngày 16/03/2010. Ly hôn anh Trịnh Tiến C và chị Bùi Thị Hà G thỏa thuận giao cả 02 con chung chung là cháu Trịnh Ngọc D và cháu Trịnh Hoàng M cho anh Trịnh Tiến C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc cho đến khi có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con chung, ghi nhận sự tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung của chị Bùi Thị Hà G là 5.000.000 đồng/02 cháu/tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Không ai được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh Trịnh Tiến C và chị Bùi Thị Hà G thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Trịnh Tiến C và chị Bùi Thị Hà G xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Anh Trịnh Tiến C và chị Bùi Thị Hà G mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trịnh Tiến C chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (Anh Trịnh Tiến C đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) đồng lệ phí y hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0003085 ngày 07/12/2022 tại Chi cục Thi hành án quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- UBND xã HT, thị xã TQ, tỉnh TQ (ĐKKH số 68 ngày 11/12/2005);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự./.

THẨM PHÁN

Quách Mạnh Thành